

QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Luật các tổ chức tín dụng của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank);
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ;

Nhằm mục đích đảm bảo cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 (Đại hội) của Sacombank được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc và thể lệ Biểu quyết, Bầu cử của Đại hội với các quy định như sau:

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Sacombank.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông Sacombank có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 09/02/2018) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN TP. Hồ Chí Minh cung cấp có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành

1. Khi có số cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Sacombank.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

Điều 4. Trật tự của Đại hội:

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Sacombank và theo quy định của pháp luật.
2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy

quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.

3. Trường hợp vì lý do khách quan, cổ đông không nhận được Thư mời dự họp thì cổ đông chỉ cần xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác cho Ban kiểm tra cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội, trong trường hợp không nhận được Thư mời dự họp nhưng cổ đông muốn ủy quyền cho cổ đông khác hoặc người khác tham dự họp thì cổ đông có thể tải mẫu Giấy ủy quyền được đăng trên website Sacombank để làm thủ tục ủy quyền dự họp.
4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký dự họp và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng.
5. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
6. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.
7. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp: Thẻ cổ đông tham dự Đại hội/Thẻ biểu quyết/Phiếu bầu cử/Phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội. Để đảm bảo tỷ lệ biểu quyết, trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì khi trở vào lại hội trường, cổ đông phải xuất trình Thẻ cổ đông tham dự Đại hội cho Ban kiểm tra cổ đông để được tiếp tục tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội

1. Ban kiểm tra cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban tổ chức Đại hội, có trách nhiệm:
 - a) Kiểm tra cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp theo đúng quy định.
 - b) Kiểm tra chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, thư mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp.
 - c) Phát Thẻ cổ đông/Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021 và tài liệu Đại hội cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp.
 - d) Báo cáo trước Đại hội về tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban tổ chức Đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm tra cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội

1. Chủ tọa:

Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa cuộc họp, hỗ trợ chủ tọa có một số thành viên khác cùng tham gia làm chủ tọa đoàn để điều hành cuộc họp, chủ tọa có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Điều hành Đại hội theo đúng Quy chế và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- b) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông khi đã có đủ tỷ lệ đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - (ii) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết.
 - (iii) Có người dự họp thực hiện hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2. Ban thư ký:

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp, Ban thư ký có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.
- b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông và kịp thời báo cáo để Chủ tọa xem xét giải trình cho cổ đông.
- c) Soạn thảo, báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản và nghị quyết cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội.
- d) Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

3. Ban kiểm phiếu:

- a) Chủ tọa giới thiệu một hoặc một số người làm thành viên Ban kiểm phiếu cuộc họp để Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:
 - (i) Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức bầu cử và biểu quyết tại Đại hội.
 - (ii) Tiến hành kiểm phiếu bầu cử; Kiểm phiếu biểu quyết; Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu bầu cử, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Đại hội đồng cổ đông.
- b) Ban tổ chức Đại hội có thể phân công nhân sự giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Thể lệ biểu quyết và thông qua quyết định của Đại hội

1. Nội dung và mục đích sử dụng của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết:

a) Thẻ biểu quyết:

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp 01 Thẻ biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có các thông tin sau: Dấu mộc của Ban tổ chức với nội dung "Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017"; Tên cổ đông; Mã số tham dự; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết; Tổng số quyền biểu quyết (mỗi cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng với một quyền biểu quyết) và 03 mã vạch tương ứng với các quyết định "Đồng ý"; "Không đồng ý" và "Không ý kiến" để cổ đông lựa chọn gior thẻ biểu quyết đối với các nội dung áp dụng hình thức lấy ý kiến công khai tại Đại hội (biểu quyết công khai).

b) Phiếu biểu quyết:

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp một số Phiếu biểu quyết (mỗi nội dung cần Đại hội biểu quyết thông qua được cấp 01 Phiếu biểu quyết). Trên mỗi Phiếu biểu quyết có các thông tin sau: Dấu mộc của Ban tổ chức với nội dung "Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017"; Tên cổ đông; Mã số tham dự; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết; Tổng số quyền biểu quyết (mỗi cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng với một quyền biểu quyết); Nội dung cần biểu quyết và 03 ô trống tương ứng với các quyết định "Đồng ý"; "Không đồng ý" và "Không ý kiến" để cổ đông quyết định ghi dấu chọn vào 01 trong 03 ô trên phiếu biểu quyết (biểu quyết kín); Chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện.

2. Hình thức và các quy định biểu quyết:

a) Biểu quyết công khai:

Đối với các nội dung: "Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết, bầu cử của Đại hội"; "Nội dung và chương trình làm việc của Đại hội"; "Tờ trình thành phần Ban kiểm phiếu"; "Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021"; "Tờ trình thay đổi cơ cấu thành viên HĐQT; BKS Sacombank nhiệm kỳ 2017 – 2021 và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2021"; "Biên bản và Nghị quyết Đại hội" sẽ được Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo từng nội dung dưới sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý" hoặc "Không ý kiến". Để rút ngắn thời gian kiểm phiếu theo hình thức này, Ban tổ chức hoặc Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm đếm trực tiếp ngay tại Đại hội số phiếu biểu quyết "Không đồng ý" và số phiếu biểu quyết "Không ý kiến"; Số phiếu biểu quyết "Đồng ý" sẽ do phần mềm kiểm phiếu tự động tính ra theo phương pháp loại trừ số phiếu biểu quyết "Không đồng ý" và số phiếu biểu quyết "Không ý kiến". Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được công khai ngay tại Đại hội.

b) Biểu quyết kín:

- Đối với các nội dung khác cần lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông (trừ các nội dung đã nêu tại điểm a khoản 2 điều này) sẽ được cổ đông quyết định chọn biểu quyết "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý" hoặc "Không ý kiến" bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng trên mỗi Phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.
- Dấu chọn dùng để đánh vào ô cổ đông lựa chọn trên phiếu biểu quyết gồm các dấu sau:
✓ hoặc x.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ gồm các phiếu sau:
 - Phiếu biểu quyết không do Ban tổ chức cung cấp.
 - Phiếu biểu quyết đánh dấu chọn khác với dấu chọn được quy định trên đây.
 - Phiếu biểu quyết cổ đông bỏ trống không đánh dấu chọn vào bất cứ ô nào.
 - Phiếu biểu quyết cổ đông đánh dấu chọn vào 02 ô trở lên.
 - Phiếu biểu quyết cổ đông xóa bỏ hoặc ghi ký hiệu khác.

Trước khi bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu, nếu phát hiện Phiếu biểu quyết không hợp lệ hoặc có sự nhầm lẫn trong các quyết định của mình, cổ đông có quyền yêu cầu Ban tổ chức cấp lại Phiếu biểu quyết mới, cổ đông phải bàn giao lại cho Ban tổ chức Phiếu biểu quyết đã được cấp trước đó. Sau khi bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu, mọi thay đổi đều không có giá trị thực hiện.

3. Điều kiện thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông:
 - Đối với nội dung "Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Sacombank" phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp biểu quyết "Đồng ý".
 - Các nội dung còn lại của chương trình nghị sự phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp biểu quyết "Đồng ý".

Điều 9. Thể lệ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2021

1. Phiếu bầu:

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp 01 Phiếu bầu thành viên HĐQT và 01 Phiếu bầu thành viên HĐQT độc lập. Phiếu bầu được in trên nền giấy A5 màu trắng, trên mỗi Phiếu bầu có các thông tin: Dấu mộc của Ban tổ chức với nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017"; Tên cổ đông; Mã tham dự; Tổng số cổ phần có quyền bầu; Tổng số quyền bầu; Mã vạch của phiếu bầu; Danh sách ứng cử viên; Số quyền bầu; Chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện.

2. Số thành viên được bầu:

Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 01 (một) người, số lượng thành viên HĐQT độc lập được bầu là 01 (một) người.

3. Nguyên tắc bầu và thể thức ghi phiếu bầu:

a) Nguyên tắc bầu:

- Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017-2021 được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết, hoặc một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, hoặc không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.
- Tổng số quyền bầu của mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp theo từng loại phiếu bầu được xác định như sau:
- Tổng số quyền bầu = Tổng số cổ phần có quyền bầu x số thành viên được bầu; trong đó:
Tổng số cổ phần có quyền bầu = Số cổ phần sở hữu + số cổ phần nhận ủy quyền từ cổ đông khác (nếu có).

Ví dụ: Cổ đông A dự Đại hội với số cổ phần sở hữu là 100 cổ phần và nhận ủy quyền dự Đại hội từ cổ đông khác 50 cổ phần. Nếu Đại hội đồng cổ đông quyết định số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2021 là 01 thành viên; Số lượng thành viên

HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2017 – 2021 là 01 thành viên, thì Tổng số quyền bầu của cổ đông A theo từng loại phiếu bầu là:

- Tổng số quyền bầu thành viên HĐQT = $(100 + 50) \times 1 = 150$ quyền bầu.
- Tổng số quyền bầu thành viên HĐQT độc lập = $(100 + 50) \times 1 = 150$ quyền bầu.

- Cổ đông không được bầu vượt quá tổng số quyền bầu của từng loại phiếu bầu.

b) Thể thức ghi phiếu bầu:

Để giúp cổ đông dễ kiểm soát được số phiếu bầu cho từng ứng cử viên nhằm giảm bớt tình trạng phiếu bầu không hợp lệ do cổ đông bầu vượt quá tổng số quyền bầu, đồng thời giúp công tác kiểm phiếu được dễ dàng cũng như rút ngắn thời gian kiểm phiếu, nên việc ghi phiếu bầu cho các ứng cử viên được ghi theo số % của tổng số quyền bầu. Việc ghi phiếu bầu theo số % của tổng số quyền bầu sẽ có trường hợp phát sinh số lẻ của số quyền bầu, trong trường hợp này số lẻ của số quyền bầu sẽ không được tính và số lẻ này xem như cổ đông không bầu cho bất cứ ứng cử viên nào. Phần trăm (%) quyền bầu được quy định gồm số thực không có số thập phân (ví dụ không được ghi 25,1%) và tổng % quyền bầu không được quá 100% quyền bầu.

Ví dụ: Cổ đông A có tổng số quyền bầu thành viên HĐQT là 150 quyền $\approx 100\%$. Khi điền vào ô số phiếu bầu, cổ đông thực hiện như sau:

- Nếu dồn hết số quyền bầu cho ứng cử viên X, thì cổ đông ghi số 100% vào ô % quyền bầu cho ứng cử viên X.
- Trường hợp cổ đông muốn bầu cho nhiều ứng cử viên, thì cổ đông ghi số % quyền bầu cho mỗi ứng cử viên mà cổ đông muốn bầu, nhưng tổng % quyền bầu cho tất cả ứng cử viên không được vượt quá 100% số quyền được bầu (ví dụ: bầu cho ứng cử viên X: 50%, ứng cử viên Y: 37%, ứng cử viên Z: 13%)

4. Quy định về phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ:

a) Phiếu bầu hợp lệ:

- Phiếu bầu do Ban tổ chức cung cấp.
- Phiếu bầu không: Gạch, xóa hoặc ghi thêm tên ứng cử viên; Sửa chữa, hoặc bổ sung các nội dung khác.
- Phiếu bầu không bầu cho bất cứ ứng cử viên nào.
- Phiếu bầu không bầu hết 100% tổng số quyền bầu.

b) Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không do Ban tổ chức cung cấp.
- Phiếu bầu có: Gạch, xóa hoặc ghi thêm tên ứng cử viên; sửa chữa, hoặc bổ sung các nội dung khác.
- Phiếu bầu ghi số quyền bầu không đúng quy định (Phiếu bầu ghi % số quyền bầu có số thập phân; Phiếu bầu ghi số quyền bầu theo số tuyệt đối; Phiếu bầu ghi vượt quá 100% Tổng số quyền bầu).

Trước khi bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu, nếu phát hiện Phiếu bầu không hợp lệ hoặc có sự nhầm lẫn trong các quyết định của mình, cổ đông có quyền yêu cầu Ban tổ chức cấp

lại Phiếu bầu mới, cổ đông phải bàn giao lại cho Ban tổ chức Phiếu bầu đã được cấp trước đó. Sau khi bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu, mọi thay đổi đều không có giá trị thực hiện.

5. Quy định về người trúng cử:

Người trúng cử Thành viên HĐQT, Thành viên HĐQT độc lập được xác định theo số quyền được bầu tính từ trên cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số quyền được bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên của nhiệm kỳ và phải đạt ít nhất 51% số quyền bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền bầu như nhau thì Đại hội sẽ tiến hành bầu tiếp trong số các ứng cử viên có số quyền bầu ngang nhau để chọn ra thành viên cuối cùng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội và Ban tổ chức Đại hội kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;

Lưu Vp.HĐQT

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *zh*



DƯƠNG CÔNG MINH